

Phụ lục
NỘI DUNG CHI TIẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

(Kèm theo Thông báo số /TB-SNNPTNT-VP ngày /10/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (02 TTHC)

01. Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên

a) Trình tự thực hiện:

- *Bước 1:* Tổ chức, cá nhân được nhà nước giao đất, cho thuê đất có nhu cầu xây dựng công trình trên đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa sang đất phi nông nghiệp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ninh hoặc truy cập trang Website Trung tâm Phục vụ hành chính công của Tỉnh: <http://dichvucong.quangninh.gov.vn> để được hướng dẫn lập hồ sơ và nhận mẫu đơn, mẫu tờ khai.

- *Bước 2:* Sau khi hồ sơ đã được hoàn thiện, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ninh hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

- *Bước 3:* Trong thời hạn 01 ngày làm việc, công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu hồ sơ đạt yêu cầu, tiếp nhận và trao giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ. Nếu không đạt yêu cầu, trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do.

- *Bước 4:* Tổ chức, cá nhân căn cứ vào thời gian ghi trong giấy tiếp nhận hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ninh để nhận kết quả hoặc nhận kết quả qua dịch vụ chuyển phát.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Hồ sơ gồm:

Đơn đề nghị thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP;

Phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP;

Sơ đồ mô tả vị trí sử dụng khối lượng đất mặt sau khi bóc tách.

- Số lượng: 01 bộ hồ sơ.

d) Thời hạn giải quyết:

Ban hành văn bản chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt: 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân được nhà nước giao đất, cho thuê đất.

f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân Tỉnh.

g) Kết quả thủ tục hành chính:

Văn bản chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP;

Văn bản không chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

h) Phí, lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP;

Phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Điều 11 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa.

PHỤ LỤC VII

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TẦNG ĐẤT MẶT
(Kèm theo Nghị định số 112 /2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ)

**NGƯỜI ĐƯỢC NHÀ NƯỚC
GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Thẩm định Phương án sử dụng tầng đất mặt

Kính gửi:

1. Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất: ...

Địa chỉ: ...

Số điện thoại: ...

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/TCC: ... ngày cấp: ..., nơi cấp: ...

Hoặc Giấy chứng nhận ĐKKD (nếu có) số: ... ngày cấp: ..., nơi cấp: ...

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh/huyện (*thị xã/Thành phố*) thẩm định hồ sơ Phương án sử dụng tầng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa để xây dựng công trình ...
(*Phương án sử dụng tầng đất mặt và Sơ đồ mô tả vị trí sử dụng khối lượng đất mặt được bóc tách gửi kèm theo*)

3. Nhận kết quả qua hình thức: Trực tiếp Bru chính Điện tử

Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất... (*ghi rõ tên*) cam kết thực hiện đúng Phương án sử dụng tầng đất mặt và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.

**NGƯỜI ĐƯỢC NHÀ NƯỚC GIAO ĐẤT,
CHO THUÊ ĐẤT**

(*Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)*)

PHỤ LỤC VIII

MẪU PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TẦNG ĐẤT MẶT

(Kèm theo Nghị định số 112 /2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ)

**NGƯỜI ĐƯỢC NHÀ NƯỚC
GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...

..., ngày ... tháng ... năm...

PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TẦNG ĐẤT MẶT

1. Tên người được nhà nước giao đất, cho thuê đất: ...

Địa chỉ: ...

Số điện thoại: ...

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/TCC: ... ngày cấp: ..., nơi cấp: ...

Hoặc Giấy chứng nhận ĐKKD (nếu có) số: ... ngày cấp: ..., nơi cấp: ...

2. Mục đích của việc chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa:

Chuyển đổi mục đích sử dụng đất chuyên trồng lúa để thực hiện công trình/dự án ...

3. Diện tích đất chuyên trồng lúa đề nghị chuyển đổi: ... ha.

4. Khối lượng đất mặt phải bóc tách: ... m³

{Diện tích đất chuyên trồng lúa phải bóc tách (m²) x độ sâu tầng đất mặt phải bóc tách (m)}

5. Phương án sử dụng đất mặt:

a) Sử dụng trong khuôn viên dự án: m³ (*ghi rõ vị trí, địa điểm, diện tích sử dụng đất mặt*).

b) Sử dụng ngoài khuôn viên dự án:m³ (*ghi rõ vị trí, địa điểm, diện tích sử dụng đất mặt*).

6. Mục đích sử dụng tầng đất mặt: ...

(Tầng đất mặt của đất chuyên trồng lúa chỉ được sử dụng vào mục đích nông nghiệp, gồm: *tôn cao nền ruộng trồng thấp; tăng độ dày tầng canh tác; nâng cao chất lượng đất trồng lúa, cây hàng năm, cây lâu năm; trồng cây xanh; trồng hoa cây cảnh, cây dược liệu...*)

Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất... (*ghi rõ tên*) cam kết thực hiện đúng phương án sử dụng tầng đất mặt và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin trên.

**NGƯỜI ĐƯỢC NHÀ NƯỚC GIAO ĐẤT,
CHO THUÊ ĐẤT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ
và đóng dấu (nếu có))*

02. Nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Trong thời gian 07 ngày kể từ ngày nhận quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; Tổ chức, cá nhân được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ninh hoặc truy cập trang Website Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh: <http://dichvucong.quangninh.gov.vn> để được hướng dẫn lập hồ sơ và nhận mẫu đơn, mẫu tờ khai.

- Bước 2: Sau khi hồ sơ đã được hoàn thiện, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ninh (Bộ phận Sở Tài nguyên và Môi trường) hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

- Bước 3: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, công chức của Sở Tài nguyên và Môi trường được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu hồ sơ đạt yêu cầu, tiếp nhận và trao giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ. Nếu không đạt yêu cầu, trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do.

- Bước 4: Tổ chức, cá nhân căn cứ vào thời gian ghi trong giấy tiếp nhận hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ninh để nhận kết quả hoặc nhận kết quả qua dịch vụ chuyển phát.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

c) Thành phần

Bản kê khai diện tích đất chuyên trồng lúa chuyển mục đích sử dụng sang đất phi nông nghiệp theo mẫu tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

e) Thời hạn giải quyết:

Văn bản thông báo xác định số tiền phải nộp gửi người được nhà nước giao đất, cho thuê đất: 12 ngày, kể từ ngày nhận được Bản kê khai hợp lệ.

Nộp tiền tại cơ quan kho bạc: 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tài chính.

f) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân được nhà nước giao đất, cho thuê đất.

g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường.

Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Tài chính.

h) Kết quả thủ tục hành chính:

Văn bản xác nhận diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo mẫu tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

Văn bản xác định số tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa theo mẫu tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

i) Phí, lệ phí: Không

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Bản kê khai diện tích đất chuyên trồng lúa chuyên mục đích sử dụng sang đất phi nông nghiệp theo mẫu tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

m) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

n) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Điều 13 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa.

PHỤ LỤC XI
MẪU BẢN KÊ KHAI DIỆN TÍCH ĐẤT CHUYÊN TRỒNG LÚA CHUYỂN MỤC ĐÍCH
SỬ DỤNG SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP
(Kèm theo Nghị định số 112 /2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng...năm...

BẢN KÊ KHAI

Diện tích đất chuyên trồng lúa chuyển mục đích sử dụng sang đất phi nông nghiệp

Kính gửi:

1. Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất kê khai: ...
2. Địa chỉ: ...
3. Tổng diện tích đất chuyên trồng lúa đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng sang đất phi nông nghiệp: ... ha
4. Địa điểm thu hồi đất:

Vị trí/Địa điểm đất	Diện tích (ha, m ²)	Ghi chú
Vị trí 1: số thửa ...; số tờ bản đồ ...; xã (phường, thị trấn) ...; huyện (thị xã, thành phố) ...		
Vị trí 2: số thửa ...; số tờ bản đồ ...; xã (phường, thị trấn) ...; huyện (thị xã, thành phố)		
Vị trí 3: số thửa ...; số tờ bản đồ ...; xã (phường, thị trấn) ...; huyện (thị xã, thành phố) ...		
.....		
Tổng diện tích		

Đề nghị ... (cơ quan tài nguyên môi trường cấp tỉnh/huyện) xác định diện tích đất chuyên trồng lúa chuyển sang mục đích phi nông nghiệp để... (ghi rõ tên người được nhà nước giao đất, cho thuê đất) làm căn cứ thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.

NGƯỜI ĐƯỢC NHÀ NƯỚC GIAO ĐẤT,
CHO THUÊ ĐẤT
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu (nếu có))

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (02 TTHC)

01. Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân được nhà nước giao đất, cho thuê đất có nhu cầu xây dựng công trình trên đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa sang đất phi nông nghiệp đến Trung tâm Hành chính công cấp huyện hoặc truy cập trang Website <http://dichvucong.quangninh.gov.vn> để được hướng dẫn lập hồ sơ và nhận mẫu đơn, mẫu tờ khai.

- Bước 2: Sau khi hồ sơ đã được hoàn thiện, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

- Bước 3: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, cán bộ, công chức của phòng Kinh tế/Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được cử đến làm việc tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu hồ sơ đạt yêu cầu, tiếp nhận và trao giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ. Nếu không đạt yêu cầu, trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do.

- Bước 4: Tổ chức, cá nhân căn cứ vào thời gian ghi trong giấy tiếp nhận hồ sơ đến Trung tâm Hành chính công cấp huyện để nhận kết quả, hoặc nhận kết quả qua dịch vụ chuyển phát.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

*Thành phần hồ sơ:

Đơn đề nghị thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP;

Phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP;

Sơ đồ mô tả vị trí sử dụng khối lượng đất mặt sau khi bóc tách.

*Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

Ban hành văn bản chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt: 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân được nhà nước giao đất, cho thuê đất.

f) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện.

- Cơ quan tham mưu thực hiện TTHC: Phòng Kinh tế/phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

g) Kết quả thực hiện TTHC:

Văn bản chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP;

Văn bản không chấp thuận phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

h) Phí, lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP;

Phương án sử dụng tầng đất mặt theo mẫu tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không

m) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 11 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa.

PHỤ LỤC VII

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TẦNG ĐẤT MẶT
(Kèm theo Nghị định số 112 /2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ)

**NGƯỜI ĐƯỢC NHÀ NƯỚC
GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Thẩm định Phương án sử dụng tầng đất mặt

Kính gửi:

1. Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất: ...

Địa chỉ: ...

Số điện thoại: ...

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/TCC: ... ngày cấp: ..., nơi cấp: ...

Hoặc Giấy chứng nhận ĐKKD (nếu có) số: ... ngày cấp: ..., nơi cấp: ...

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh/huyện (*thị xã/ thành phố*) thẩm định hồ sơ Phương án sử dụng tầng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa để xây dựng công trình ...

(Phương án sử dụng tầng đất mặt và Sơ đồ mô tả vị trí sử dụng khối lượng đất mặt được bóc tách gửi kèm theo)

3. Nhận kết quả qua hình thức: Trực tiếp Bru chính Điện tử

Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất... (*ghi rõ tên*) cam kết thực hiện đúng Phương án sử dụng tầng đất mặt và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.

**NGƯỜI ĐƯỢC NHÀ NƯỚC GIAO ĐẤT,
CHO THUÊ ĐẤT**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

PHỤ LỤC VIII

MẪU PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TẦNG ĐẤT MẶT

(Kèm theo Nghị định số 112 /2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ)

**NGƯỜI ĐƯỢC NHÀ NƯỚC
GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

..., ngày ... tháng ... năm...

PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG TẦNG ĐẤT MẶT

1. Tên người được nhà nước giao đất, cho thuê đất: ...

Địa chỉ: ...

Số điện thoại: ...

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/TCC: ... ngày cấp: ..., nơi cấp: ...

Hoặc Giấy chứng nhận ĐKKD (nếu có) số: ... ngày cấp: ..., nơi cấp: ...

2. Mục đích của việc chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa:

Chuyển đổi mục đích sử dụng đất chuyên trồng lúa để thực hiện công trình/dự án ...

3. Diện tích đất chuyên trồng lúa đề nghị chuyển đổi: ... ha.

4. Khối lượng đất mặt phải bóc tách: ... m³

{Diện tích đất chuyên trồng lúa phải bóc tách (m²) x độ sâu tầng đất mặt phải bóc tách (m)}

5. Phương án sử dụng đất mặt:

a) Sử dụng trong khuôn viên dự án: m³ (*ghi rõ vị trí, địa điểm, diện tích sử dụng đất mặt*).

b) Sử dụng ngoài khuôn viên dự án:m³ (*ghi rõ vị trí, địa điểm, diện tích sử dụng đất mặt*).

6. Mục đích sử dụng tầng đất mặt: ...

(Tầng đất mặt của đất chuyên trồng lúa chỉ được sử dụng vào mục đích nông nghiệp, gồm: *tôn cao nền ruộng trũng thấp; tăng độ dày tầng canh tác; nâng cao chất lượng đất trồng lúa, cây hàng năm, cây lâu năm; trồng cây xanh; trồng hoa cây cảnh, cây dược liệu...*)

Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất... (*ghi rõ tên*) cam kết thực hiện đúng phương án sử dụng tầng đất mặt và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin trên.

**NGƯỜI ĐƯỢC NHÀ NƯỚC GIAO ĐẤT,
CHO THUÊ ĐẤT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ
và đóng dấu (nếu có))*

02. Nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Trong thời gian 07 ngày kể từ ngày nhận quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; Tổ chức, cá nhân được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp đến Trung tâm Hành chính công cấp huyện hoặc truy cập trang Website <http://dichvucong.quangninh.gov.vn> để được hướng dẫn lập hồ sơ và nhận mẫu đơn, mẫu tờ khai.

- Bước 2: Sau khi hồ sơ đã được hoàn thiện, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện (Bộ phận Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện) hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

- Bước 3: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, cán bộ, công chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện được cử đến làm việc tại Trung tâm Hành chính công cấp huyện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu hồ sơ đạt yêu cầu, tiếp nhận và trao giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ. Nếu không đạt yêu cầu, trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do.

- Bước 4: Tổ chức, cá nhân căn cứ vào thời gian ghi trong giấy tiếp nhận hồ sơ đến Trung tâm Hành chính công cấp huyện để nhận kết quả hoặc nhận kết quả qua dịch vụ chuyển phát.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

*Thành phần

Bản kê khai diện tích đất chuyên trồng lúa chuyển mục đích sử dụng sang đất phi nông nghiệp theo mẫu tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

*Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

Văn bản thông báo xác định số tiền phải nộp gửi người được nhà nước giao đất, cho thuê đất: 12 ngày, kể từ ngày nhận được Bản kê khai hợp lệ.

Nộp tiền tại cơ quan kho bạc: 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Phòng Tài chính.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân được nhà nước giao đất, cho thuê đất.

f) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

Cơ quan thực hiện: Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện.

Cơ quan phối hợp thực hiện: Phòng Tài chính cấp huyện.

g) Kết quả thủ tục hành chính:

Văn bản xác nhận diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo mẫu tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

Văn bản xác định số tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa theo mẫu tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

h) Phí, lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Bản kê khai diện tích đất chuyên trồng lúa chuyên mục đích sử dụng sang đất phi nông nghiệp theo mẫu tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Điều 13 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa.

PHỤ LỤC XI
MẪU BẢN KÊ KHAI DIỆN TÍCH ĐẤT CHUYÊN TRỒNG LÚA CHUYÊN MỤC ĐÍCH
SỬ DỤNG SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Kèm theo Nghị định số 112 /2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng...năm...

BẢN KÊ KHAI

Diện tích đất chuyên trồng lúa chuyên mục đích sử dụng sang đất phi nông nghiệp

Kính gửi:

1. Người được nhà nước giao đất, cho thuê đất kê khai: ...
2. Địa chỉ: ...
3. Tổng diện tích đất chuyên trồng lúa đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng sang đất phi nông nghiệp: ... ha
4. Địa điểm thu hồi đất:

Vị trí/Địa điểm đất	Diện tích (ha, m ²)	Ghi chú
Vị trí 1: số thửa ...; số tờ bản đồ ...; xã (phường, thị trấn) ...; huyện (thị xã, thành phố) ...		
Vị trí 2: số thửa ...; số tờ bản đồ ...; xã (phường, thị trấn) ...; huyện (thị xã, thành phố)		
Vị trí 3: số thửa ...; số tờ bản đồ ...; xã (phường, thị trấn) ...; huyện (thị xã, thành phố) ...		
.....		
Tổng diện tích		

Đề nghị ... (cơ quan tài nguyên môi trường cấp tỉnh/huyện) xác định diện tích đất chuyên trồng lúa chuyên sang mục đích phi nông nghiệp để... (ghi rõ tên người được nhà nước giao đất, cho thuê đất) làm căn cứ thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.

**NGƯỜI ĐƯỢC NHÀ NƯỚC GIAO ĐẤT,
CHO THUÊ ĐẤT**

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu (nếu có))

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (01 TTHC)

01. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa

a) Trình tự thực hiện

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân sử dụng đất trồng lúa có nhu cầu chuyển đổi sang trồng cây lâu năm, trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa hiện đại cấp xã hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Bước 2: Trong thời hạn 01 ngày làm việc, cán bộ, công chức cấp xã được giao nhiệm vụ kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu hồ sơ đạt yêu cầu, tiếp nhận và trao giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ. Nếu không đạt yêu cầu, trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do.

- Bước 3: Tổ chức, cá nhân căn cứ vào thời gian ghi trong giấy tiếp nhận hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa hiện đại cấp xã để nhận kết quả, hoặc nhận kết quả qua dịch vụ chuyển phát.

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Hồ sơ gồm:

Bản Đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa theo mẫu tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

- Số lượng: 01 bộ hồ sơ.

d) Thời hạn giải quyết:

Ban hành văn bản chấp thuận cho phép chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân sử dụng đất trồng lúa.

f) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Văn bản chấp thuận chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa theo mẫu tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP;

Văn bản không chấp thuận bản đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa theo mẫu Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

h) Phí, lệ phí (nếu có): Không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Bản Đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa theo mẫu tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa.

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Điều 8 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết về đất trồng lúa.

PHỤ LỤC IV
MẪU BẢN ĐĂNG KÝ CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI
TRÊN ĐẤT TRỒNG LÚA
(Kèm theo Nghị định số 112 /2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

BẢN ĐĂNG KÝ

CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU CÂY TRỒNG, VẬT NUÔI TRÊN ĐẤT TRỒNG LÚA

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn): ...

1. Tên người sử dụng đất trồng lúa: ...
2. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/TCC: ... ngày cấp: ..., nơi cấp: ...
Hoặc Giấy chứng nhận ĐKKD (nếu có) số: ... ngày cấp: ..., nơi cấp: ...
3. Địa chỉ: Số điện thoại: ...
4. Diện tích chuyển đổi/tổng diện tích đất trồng lúa: (m²/ha)/...(m²/ha), thuộc thửa đất số: ..., tờ bản đồ số: ...
5. Mục đích chuyển đổi.
 - a) Sang trồng cây lâu năm:
 - Chuyển đổi từ đất 1 vụ lúa/năm: Tên loại cây trồng..., tổng số năm: ...
 - Chuyển đổi từ đất lúa nương: Tên loại cây trồng..., tổng số năm: ...
 - b) Sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản:
 - Chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa: Loại thủy sản ..., tổng số năm: ...
 - Chuyển đổi từ đất trồng lúa còn lại:
 - + Chuyển đổi từ đất 1 vụ lúa/năm: Loại thủy sản ..., tổng số năm: ...
 - + Chuyển đổi từ đất lúa nương: Loại thủy sản ..., tổng số năm: ...
6. Nhận kết quả qua hình thức: Trực tiếp Bru chính Điện tử
7. (tên người sử dụng đất trồng lúa) cam kết thực hiện đúng theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 6 của Nghị định.../2024/NĐ-CP ngày...tháng ...năm ... và các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng đất trồng lúa.

NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA
(Ký, họ tên và đóng dấu (nếu có))